

**Phụ lục**  
(Đính kèm Báo cáo số      /BC-SYT ngày      /      /2026 của Sở Y tế)

**1. Chủ trương, đường lối của Đảng có liên quan đến chính sách/dự thảo**

CHỦ TRƯỞNG, ĐƯỜNG LỐI CỦA ĐẢNG	CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO	ĐÁNH GIÁ (Đã thể chế đầy đủ hoặc một phần)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII Đảng Cộng sản Việt Nam; nêu rõ một trong những định hướng phát triển đất nước giai đoạn 2021 - 2030 là: thực hiện tốt chính sách xã hội, bảo đảm an ninh xã hội, an ninh con người, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong quản lý phát triển xã hội, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống và chỉ số hạnh phúc của con người Việt Nam	Dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ đặc thù bằng tiền cố định đối với viên chức, người lao động tại Trung tâm Công tác xã hội và Trung tâm Bảo trợ xã hội tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2026 - 2030, nhằm ổn định đội ngũ nhân lực, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ trợ giúp xã hội cho các nhóm yếu thế	Nội dung dự thảo phù hợp và thể chế hóa trực tiếp chủ trương của Đại hội XIII về thực hiện tốt chính sách xã hội, bảo đảm an sinh xã hội, an ninh con người, nâng cao chất lượng cuộc sống và chỉ số hạnh phúc của Nhân dân. Việc ban hành chính sách hỗ trợ đối với đội ngũ làm công tác trợ giúp xã hội là một trong những giải pháp cụ thể nhằm nâng cao hiệu quả quản lý và chất lượng dịch vụ xã hội	Giữ nguyên nội dung dự thảo; xác định đây là chính sách cụ thể hóa chủ trương của Đại hội XIII trong lĩnh vực an sinh xã hội ở cấp tỉnh, bảo đảm tính thống nhất giữa chủ trương của Đảng và chính sách của địa phương
Nghị quyết số 42-NQ/TW ngày 24/11/2023 của Hội nghị Trung ương 8 khóa XIII về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng chính sách xã hội xác định rõ: “Xây dựng hệ thống an sinh xã hội toàn diện, bảo đảm định hướng xã hội chủ nghĩa, không để ai bị bỏ lại phía sau; phát triển mạng lưới dịch vụ trợ giúp xã	Dự thảo Nghị quyết quy định cơ chế hỗ trợ đặc thù cho viên chức, người lao động thực hiện nhiệm vụ tại các cơ sở trợ giúp xã hội công lập, góp phần xây dựng và phát triển đội ngũ làm	Dự thảo đã thể chế hóa đúng tinh thần Nghị quyết số 42-NQ/TW về xây dựng hệ thống an sinh xã hội toàn diện, phát triển mạng lưới dịch vụ trợ giúp xã hội và xây dựng đội ngũ làm công tác xã hội chuyên nghiệp. Chính sách hỗ trợ	Hoàn thiện và ban hành Nghị quyết; bảo đảm nội dung hỗ trợ gắn với đặc thù công việc, mức độ rủi ro nghề nghiệp và khả năng cân đối ngân sách

hội, xây dựng đội ngũ làm công tác xã hội chuyên nghiệp.”	công tác xã hội ổn định, có động lực làm việc lâu dài	đặc thù là công cụ cần thiết để bảo đảm điều kiện làm việc, giữ chân nhân lực và nâng cao chất lượng dịch vụ trợ giúp xã hội	địa phương, phù hợp với định hướng của Nghị quyết số 42-NQ/TW
Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 09/5/2024 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng chính sách xã hội, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới	Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức hỗ trợ cụ thể đối với viên chức, người lao động tại các cơ sở trợ giúp xã hội công lập, góp phần nâng cao hiệu quả cung cấp dịch vụ xã hội, ổn định hoạt động của mạng lưới trợ giúp xã hội trên địa bàn tỉnh	Nội dung dự thảo phù hợp với Chương trình hành động của Chính phủ tại Nghị quyết số 68/NQ-CP, đặc biệt là yêu cầu đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả cung cấp dịch vụ xã hội và sắp xếp, củng cố mạng lưới các cơ sở dịch vụ xã hội. Dự thảo đã cụ thể hóa nhiệm vụ của tỉnh trong việc bảo đảm nguồn nhân lực cho hệ thống trợ giúp xã hội	Ban hành Nghị quyết để tổ chức triển khai thực hiện, bảo đảm đồng bộ với các chương trình, kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP trên địa bàn tỉnh

## 2. Văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến chính sách/dự thảo

<b>QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN</b>	<b>QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN</b>	<b>ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất)</b>	<b>ĐỀ XUẤT XỬ LÝ</b>
<p>Quy định mức hỗ trợ đặc thù bằng tiền cố định đối với viên chức, người lao động tại 2 Trung tâm, gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mức 3.000.000 đồng/người/tháng đối với nhóm trực tiếp và thường xuyên tiếp xúc với đối tượng bảo trợ xã hội.</li> <li>- Mức 2.000.000 đồng/người/tháng đối với</li> </ul>	<p>Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025 quy định thẩm quyền của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh trong việc quyết định các chính sách đặc thù nhằm thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.</p> <p>- Nghị định số 163/2016/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước, quy định nguyên tắc</p>	<p>- Dự thảo phù hợp với thẩm quyền của HĐND tỉnh theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương; thống nhất với nguyên tắc phân cấp quản lý ngân sách nhà nước và phân quyền trong tổ chức chính quyền địa phương.</p> <p>- Nội dung hỗ trợ mang tính bổ sung, không thay đổi hoặc thay thế chế độ tiền lương, phụ cấp hiện hành; không chồng chéo, không mâu thuẫn với quy định pháp luật về ngân sách và chính sách trợ giúp xã hội.</p> <p>- Bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp và thống nhất trong hệ thống pháp luật.</p>	<p>Giữ nguyên quy định của dự thảo. Việc quy định mức hỗ trợ bằng tiền cố định giúp chính sách không phụ thuộc vào biến động hệ thống tiền lương, không bị tác động bởi điều chỉnh hệ số, bảng lương hoặc vị trí việc làm theo quy định mới của Chính phủ; qua đó bảo đảm tính ổn định, minh bạch, dễ thực hiện và không phát sinh yêu cầu rà</p>

nhóm viên chức, người lao động còn lại làm việc tại Trung tâm	quản lý, phân cấp và quyết định chi ngân sách địa phương		soát, điều chỉnh thường xuyên.
Quy định phạm vi áp dụng chính sách hỗ trợ đối với viên chức, người lao động đang làm việc tại Trung tâm Công tác xã hội và Trung tâm Bảo trợ xã hội tỉnh Tây Ninh	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Viên chức năm 2010;</li> <li>- Luật Lao động năm 2019;</li> <li>- Nghị định số 103/2017/NĐ-CP quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động; giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quy định về phạm vi và đối tượng áp dụng trong dự thảo không trái với pháp luật về viên chức và lao động; bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của viên chức, người lao động làm việc trong môi trường đặc thù tại các cơ sở trợ giúp xã hội công lập.</li> <li>- Chính sách hỗ trợ xác định rõ đối tượng, phạm vi áp dụng; không phát sinh nghĩa vụ ngoài quy định hiện hành; bảo đảm tính thống nhất và khả thi trong tổ chức thực hiện.</li> </ul>	Giữ nguyên nội dung dự thảo. Tiếp tục rà soát trong quá trình triển khai để bảo đảm sự đồng bộ giữa chính sách hỗ trợ đặc thù và các quy định về tiền lương, phụ cấp, chế độ đãi ngộ hiện hành.

### 3. Điều ước quốc tế có liên quan đến chính sách/dự thảo

QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA ĐIỀU ƯỚC QUỐC TẾ CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (Tính tương thích)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
Quy định mức hỗ trợ đặc thù bằng tiền cố định đối với viên chức, người lao động làm việc tại Trung tâm Công tác xã hội và Trung tâm Bảo trợ xã hội tỉnh Tây Ninh nhằm ổn định đội ngũ, nâng cao chất	Công ước quốc tế về các quyền kinh tế, xã hội và văn hóa (ICESCR): Điều 7, Điều 9 và khoản 1 Điều 12 ghi nhận quyền được hưởng điều kiện làm việc công bằng, thỏa đáng và quyền được an sinh xã hội.	Chính sách hỗ trợ bằng tiền cố định cho nhân viên tại Trung tâm là biện pháp cụ thể để bảo đảm thù lao công bằng và điều kiện làm việc thuận lợi (phù hợp Điều 7); đồng thời được xem là một phần của chính sách an sinh xã hội nhằm ổn định đội ngũ, bảo đảm điều kiện sống và làm việc bền vững (phù hợp Điều 9); gián tiếp góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ chăm sóc sức khỏe và trợ giúp xã hội cho nhóm yếu thế (phù hợp khoản 1 Điều 12).	Giữ nguyên nội dung dự thảo. Việc ban hành chính sách không ảnh hưởng đến việc thực hiện các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên, đồng thời góp phần cụ thể hóa và hỗ trợ thực hiện hiệu quả các cam kết quốc tế trong lĩnh vực an sinh xã hội

<p>lượng cung cấp dịch vụ trợ giúp xã hội cho các nhóm yếu thế</p>	<p>Công ước của Liên hợp quốc về quyền trẻ em (CRC): khoản 3 Điều 3 (Các Quốc gia thành viên phải bảo đảm rằng những tổ chức, cơ quan và cơ sở chịu trách nhiệm chăm sóc hoặc bảo vệ trẻ em phải tuân thủ những tiêu chuẩn do các nhà chức trách có thẩm quyền quy định, đặc biệt trong các lĩnh vực an toàn, sức khỏe, về số lượng và tính phù hợp của đội ngũ nhân viên các cơ quan đó, cũng như về sự giám sát trình độ chuyên môn); Điều 25 (Các Quốc gia thành viên thừa nhận rằng những trẻ em được các nhà chức trách có thẩm quyền bố trí chăm sóc, bảo vệ, hoặc điều trị sức khỏe về thể chất hay tinh thần có quyền được hưởng sự xem xét lại theo định kỳ chế độ điều trị và mọi điều kiện khác liên quan đến sự bố trí nói trên).</p>	<p>Việc hỗ trợ tài chính cho nhân viên là biện pháp ổn định số lượng và chất lượng đội ngũ, bảo đảm sự gắn bó lâu dài; chính sách này giúp cơ sở đáp ứng yêu cầu về tiêu chuẩn nhân sự theo Công ước. Để thực hiện việc xem xét định kỳ hiệu quả, cơ sở cần có đội ngũ nhân viên ổn định, có chuyên môn; chính sách hỗ trợ đặc thù giúp duy trì nhân sự đủ năng lực, bảo đảm quyền của trẻ em theo Công ước.</p>	<p>Giữ nguyên nội dung dự thảo; tiếp tục rà soát trong quá trình thực hiện để bảo đảm sự đồng bộ với các quy định của Công ước về quyền trẻ em</p>
	<p>Công ước về quyền của người khuyết tật (CRPD): Điểm i khoản 1 Điều 4 (tăng cường đào tạo đội ngũ cán bộ, nhân viên chuyên môn làm việc trong lĩnh vực người khuyết tật, nhằm cung cấp tốt hơn nữa những dịch vụ và sự giúp đỡ mà những quyền này bảo đảm cho họ được hưởng); Điều 9 (khả năng tiếp cận)</p>	<p>Việc hỗ trợ tài chính cho nhân viên là một biện pháp ổn định và khuyến khích đội ngũ, gián tiếp thực hiện nghĩa vụ này; Chính sách hỗ trợ giúp duy trì nhân sự có năng lực, từ đó nâng cao chất lượng dịch vụ tiếp cận</p>	<p>Giữ nguyên nội dung dự thảo; xác định chính sách hỗ trợ đặc thù là công cụ góp phần thực hiện nghĩa vụ quốc tế về bảo đảm quyền của người khuyết tật</p>